

Bản án số: 203/2017/HS-PT

Ngày: 27-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Trọng Hân**

Các Thẩm phán: Ông **Cao Quốc Chiến**

Bà **Nguyễn Thị Nhiên**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Danh Quàng** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Nghĩa Biên** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 153/2017/TLPT-HS ngày 05 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thành L do có kháng cáo của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 86/2017/HS-ST ngày 01-8-2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo bị kháng cáo: **Nguyễn Thành L**, sinh năm 1988, tại huyện P, tỉnh K;

Nơi ĐKKHKT: Tổ 2, ấp 3, xã C, huyện P, tỉnh K; Nơi cư trú hiện tại: Tổ 2, ấp 4 xã C, huyện P, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Ngọc S (chết) và bà Nguyễn Thị N; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại

Bị cáo có mặt

- Bị hại có kháng cáo: Bà **Lê Thị N**, sinh năm 1946 (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị N: Ông **Lê Văn P**, sinh năm 1983 (theo ủy quyền ngày 01/11/2017 - có mặt)

Cùng HKTT và cư trú hiện tại: 6/12, khóm H, phường M, thành phố L, tỉnh A.

- Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp bà Lê Thị N: Luật sư **Đặng Trọng T** – Văn phòng luật sư T, thuộc đoàn luật sư thành phố C.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà **Cao Thị B**, sinh năm 1972 (có đơn xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 01-6-2016, Nguyễn Thành L là người làm thuê cho bà Cao Thị B, khi đi giao hàng về đến tiệm tạp hóa của bà B ở khu phố 5, thị trấn D thì bà B kêu L đi giao hàng tiếp, nhưng xe ô tô tải mang biển số 47C - 055.18 của vợ chồng ông T, bà B do tài xế Nguyễn Văn H để sẵn chìa khóa trên xe và đang đậu trước cửa làm L không lấy hàng ra được. Thấy vậy, L lên xe khởi động điều khiển xe ra ngoài. Bản thân L không có giấy phép lái xe nên điều khiển xe lao thẳng về phía trước tông vào nhà của anh Nguyễn Hoàng D làm cửa chính bằng gỗ của anh vỡ ra trúng vào người bà Lê Thị N đang ngồi trong nhà gây thương tích, xe mô tô hiệu Honda, loại xe Airlade, biển số 94K1 -373.67 của anh Mã Thanh Q đang đậu trong nhà bị hư hỏng hoàn toàn.

***Vật chứng vụ án:**

- 01 xe ô tô tải hiệu Suzuki, số loại Cary, biển số 47C-055.18, đã trả cho chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô Honda, loại xe Airlade màu trắng xám, biển số 94K1 - 373.67, xe bị hư hỏng hoàn toàn.

***Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 555/KL-KTHS ngày 19-10-2016 của Trung tâm pháp y tỉnh K kết luận thương tích của bà Lê Thị N như sau:** Khuyết sọ vùng trán, đỉnh thái dương phải. Tổn thương não để lại di chứng: Rối loạn ngôn ngữ (mất vận động ngôn ngữ) mức độ vừa, liệt nửa người trái, mức độ vừa. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương cơ thể do thương tích gây ra là 79%.

***Tại bản định giá về tài sản số: 01/Kl –HĐGD ngày 13-01-2017 của Hội đồng định giá tài sản của huyện P, tỉnh K, kết luận như sau:**

- Phụ tùng hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát số 47C – 055.18, hiệu Suzuki, tỷ trọng 650 kg, loại xe có mui, số máy G16AID230345, số khung: MHYGNDN71TD có giá trị: 10.130.000 đồng.

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Airlade, màu trắng xám, vành đúc, số khung: 630EZ037989, số máy JF63B1037954, biển số 94k1 – 373.67 trị giá: 36.456.000 đồng.

- Cánh cửa bằng gỗ cắm xe kích thước 2.3m x 1.0 mm, dày 6.5m, có lọng kính trị giá: 5.560.000 đồng

Tổng tài sản bị thiệt hại: 52.230.000 đồng.

***Tại bản án hình sự sơ thẩm số:** 86/2017/HSST ngày 01-8-2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng: Điểm a, đ khoản 2 Điều 202; Điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 và Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thành L 01 năm tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 14-8-2017, bị hại Lê Thị N kháng cáo với nội dung tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thành L và buộc bà Cao Thị B có trách nhiệm bồi thường số tiền 356.117.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm về phần hình phạt, vì đại diện bị hại rút kháng cáo phần này; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 248 Bộ luật Tố tụng Hình sự, sửa phần quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm như sau:

- Bỏ câu “Hội đồng xét xử thấy rằng bà B, ông T không phải là người có lỗi gây thiệt hại nên không có trách nhiệm bồi thường”

- Giữ lại câu “Trường hợp bà N có yêu cầu thì có quyền khởi kiện thành một vụ án dân sự khác.”

Tại phiên tòa, ông Lê Văn P là đại diện ủy quyền của bị hại rút phần yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo và yêu cầu bà B bồi thường số tiền 356.117.000 đồng

Quan điểm luật sư Đặng Trọng T bảo vệ quyền lợi cho bị hại Lê Thị N cho rằng: Phía đại diện bà N rút phần kháng cáo tăng nặng hình phạt đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận và đình chỉ xét xử phúc thẩm về phần hình phạt và xem xét buộc bà B bồi thường số tiền 356.117.000 đồng cho bà N, vì bà B có lỗi để xe cho L chạy nên bà B có trách nhiệm phải bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét mức án nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Thành L không có bằng lái xe ô tô, vào khoảng 16 giờ ngày 01-6-2016, L đang làm thuê cho bà Cao Thị B, khi đi giao hàng về đến tiệm tạp hóa của bà B ở khu phố 5, thị trấn D thì bà B kêu L đi giao hàng tiếp,

nhưng xe ô tô tải mang biển số 47C -055.18 của vợ chồng ông T, bà B do tài xế Nguyễn Văn H để sẵn chìa khóa trên xe và đang đậu trước cửa làm L không lấy hàng ra được. Thấy vậy, L lên xe khởi động điều khiển xe ra ngoài, xe lao thẳng về phía trước tông vào nhà của anh Nguyễn Hoàng D làm cửa chính bằng gỗ của anh văng ra trúng vào người bà Lê Thị N đang ngồi trong nhà gây thương tích 79%, xe mô tô hiệu Honda, loại xe Airlade, biển số 94K1 -373.67 của anh Mã Thanh Q đang đậu trong nhà bị hư hỏng nặng.

[2] Về tính chất của hành vi vi phạm:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo chưa qua đào tạo và không biết lái xe ô tô, không làm chủ tay lái nên đã điều khiển xe lao thẳng về phía trước tông vào nhà của anh Nguyễn Hoàng D làm cửa chính bằng gỗ của anh văng ra trúng vào người bà Lê Thị N đang ngồi trong nhà gây thương tích 79%, xe mô tô hiệu Honda, loại xe Airlade, biển kiểm soát số 94K1 -373.67 của anh Mã Thanh Q đang đậu trong nhà bị hư hỏng nặng, hành vi của bị cáo không những gây hại tổn hại sức khỏe nghiêm trọng cho bà N, gây thiệt hại tài sản mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông nơi xảy ra vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thành L về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản a, đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, ông Lê Văn P là đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị N tự nguyện rút phần kháng cáo về tăng nặng hình phạt đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận và đình chỉ xét xử phúc thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

Đối với phần trách nhiệm dân sự: Cấp sơ thẩm chưa xem xét, tách thành thành vụ kiện dân sự khác khi bà N có yêu cầu, nhưng phần nhận định và quyết định: “Hội đồng xét xử thấy rằng bà B, ông T không phải là người có lỗi gây thiệt hại nên không có trách nhiệm bồi thường. Trường hợp bà N có yêu cầu thì có quyền khởi kiện thành một vụ án dân sự khác ” là có mâu thuẫn, nên cần rút kinh nghiệm đối với vấn đề này.

Sau khi xem xét bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy cần thiết, bỏ phần quyết định của cấp sơ thẩm cụ thể từ đoạn “Hội đồng xét xử thấy rằng bà B, ông T không phải là người có lỗi gây thiệt hại nên không có trách nhiệm bồi thường” và giữ lại câu “Trường hợp bà N có yêu cầu thì có quyền khởi kiện thành một vụ án dân sự khác.”

[3] Về án phí: Bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 248; Điều 238 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần hình phạt của bị cáo Nguyễn Thành L.

Sửa bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự:

Bà Lê Thị N có quyền khởi kiện thành vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

Bà Lê Thị N không phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại TP.H;
- VKSND Cấp cao tại TP.H;
- VKSND tỉnh K;
- Sở tư pháp tỉnh K;
- Trại tạm giam CA tỉnh K;
- TAND huyện P;
- THA huyện P;
- VKSND huyện P;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

Lê Trọng Hân